

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CỬ CHI
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Bản án số: 190/2022/HS-ST

Ngày: 20/9/2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỬ CHI, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Sơn Hà.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Huỳnh Văn Bé

Ông Huỳnh Vĩnh Lộc.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Đức, Thư ký Toà án nhân dân huyện Cử Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cử Chi, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hiếu- Kiểm sát viên.

Trong ngày 20/9/2022 tại Trụ sở Văn phòng ấp T, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh, Tòa án nhân dân huyện Cử Chi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 144/2022/TLST-HS ngày 12/8/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 202/2022/QĐXXST-HS ngày 08/9/2022, đối với các bị cáo:

1. Trần Thanh Q, sinh năm 1999 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: Ấp 2, xã P, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở hiện tại: Ấp C, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Thanh S và bà Ngô Thị Bích P; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 01/3/2022; bị cáo có mặt.

2. Mai Hoài N, sinh ngày 14/8/1993 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: Ấp H, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở hiện nay: Ấp T, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mai Văn H và bà Ngô Thị L; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 01/3/2022; bị cáo có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Các bị cáo Trần Thanh Q và Mai Hoài N là bạn bè của nhau. Bị cáo Q sử dụng chất ma túy, không có nghề nghiệp, việc làm ổn định nên nảy sinh ý định mua bán trái phép chất ma túy để có tiền tiêu xài và sử dụng. Khi người nghiện có nhu cầu mua chất

ma túy thì liên lạc với bị cáo Q qua ứng dụng Zalo có tên “Kotênnya” để thỏa thuận địa điểm giao nhận tiền và chất ma túy. Ngày 26/02/2022, bị cáo Q mua 2.300.000 (hai triệu ba trăm nghìn) đồng chất ma túy của Nguyễn Duy T mang về phân ra thành 20 (hai mươi) gói nhỏ bán với giá từ 200.000 (hai trăm nghìn) đồng đến 300.000 (ba trăm nghìn) đồng. Vào khoảng 14 giờ 00 phút ngày 01/3/2022, bị cáo Q đang ở nhà thì có người phụ nữ tên T (không rõ lai lịch) gọi cho Q qua ứng dụng Zalo hỏi mua 300.000 (ba trăm nghìn) đồng chất ma túy và hẹn gặp nhau tại khu vực Ấp 7, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh để giao nhận tiền và chất ma túy, Q đồng ý. Sau đó, bị cáo Q điện thoại rủ bị cáo N cùng đi bán chất ma túy, bị cáo N đồng ý. Bị cáo Q điều khiển xe gắn máy biển số 65L1-324.12 đến nhà của bị cáo N tại ấp T, xã T, huyện C. Lúc này, bị cáo N điều khiển xe chở Q đi đến điểm hẹn. Trên đường đi, bị cáo Q giao chiếc hộp bằng kim loại màu đen bên trong có chứa 11 (mười một) gói ma túy cho bị cáo N cất giữ trong túi quần phía trước bên phải của N. Đến khoảng 15 giờ 15 phút ngày 01/3/2022, khi đi đến Đường L thuộc Ấp 7, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo Q kêu bị cáo N dừng xe lại đợi T đến để bán ma túy. Trong lúc đang đứng đợi thì bị cáo Q và bị cáo N bị lực lượng Công an huyện Củ Chi đến kiểm tra phát hiện bắt quả tang.

Khám xét khẩn cấp đồ vật, chỗ ở của bị cáo N tại ấp T, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh và của bị cáo Q tại ấp C, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh không thu giữ gì.

Kết quả thử nghiệm chất ma túy đối với các bị cáo Q, N có kết quả dương tính với ma túy tổng hợp.

Quá trình điều tra, bị cáo Q thành khẩn khai báo, tự nguyện hợp tác, hỗ trợ lực lượng Công an huyện Củ Chi truy bắt đối tượng Nguyễn Duy T. Vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 02/3/2022, lực lượng Công an huyện Củ Chi phát hiện Nguyễn Duy T điều khiển xe gắn máy biển số 59G2-864.10 lưu thông trên Quốc lộ 22 đoạn thuộc ấp T, xã T, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh đang tàng trữ 01 (một) gói nylon là chất ma túy thể rắn, có khối lượng 4,9366 gam là ma túy, loại Methamphetamine, T đang mang đi bán cho người khác, nên tiến hành lập biên bản giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Tân.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở và đồ vật của T tại Khu phố 3, phường T, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh không thu giữ gì.

Nguyễn Duy T không thừa nhận đã bán chất ma túy cho bị cáo Trần Thanh Q vào ngày 26/02/2022. Ngoài ra, T khai đã mua chất ma túy của Nguyễn Hoàng L (sinh năm: 1980, nơi cư trú: 34/1B ấp V, xã T, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh). Cơ quan Cảnh sát điều tra tiến hành cho T chỉ điểm và khám xét khẩn cấp chỗ ở, đồ vật của L tại số 34/1B ấp V, xã T, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh thu giữ: 03 (ba) gói nylon chứa tinh thể không màu là chất ma túy thể rắn, có tổng khối lượng 36,2996 gam, loại Methamphetamine.

Qua điều tra, Nguyễn Hoàng L khai nhận 03 (ba) gói nylon chứa tinh thể không màu nêu trên là ma túy đã mua của đối tượng tên N (không rõ lai lịch) tại khu vực huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. L không nhận bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Duy T. Sau đó, T cũng thay đổi lời khai là mua chất ma túy của T (chưa rõ lai lịch) tại khu vực xã T, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

Minh. Do hoảng sợ và T cũng có biết L bán trái phép chất ma túy nên khai báo là L bán trái phép chất ma túy cho T vào ngày 02/3/2022.

Kết luận giám định số 1414/KLGD-MT ngày 09/3/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: Tinh thể không màu trong 11 (mười một) gói nylon được niêm phong bên ngoài có dấu vân tay, chữ ký ghi tên Mai Hoài N và hình dấu Công an xã Tân Thạnh Đông, huyện Củ Chi (ký hiệu mẫu m) là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 3,8445g là ma túy, loại Methamphetamine.

Vật chứng thu giữ:

- 11 (mười một) gói nylon chứa tinh thể không màu, sau giám định được niêm phong trong 01 gói mang số vụ 1414/2022 (278/2022) có chữ ký niêm phong của Giám định viên và Cán bộ điều tra.

- 01 (một) hộp kim loại màu đen.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO, số Imeil: 866686055567712, số Imei2: 866686055567704.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu VIVO, số Imeil: 861128059064995, số Imei2: 861128059064987.

Tại bản Cáo trạng số 143/CT-VKS.CC ngày 11/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi đã truy tố các bị cáo Trần Thanh Q và Mai Hoài N về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Đối với T là người thỏa thuận mua chất ma túy của Q nhưng quá trình điều tra chưa xác định nhân thân, lý lịch nên làm rõ xử lý sau.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi thực hành quyền công tố đã đưa ra lập luận, tài liệu, chứng cứ để buộc tội các bị cáo Trần Thanh Q và Mai Hoài N về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến những tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo như: Các bị cáo Q, N không có tình tiết tăng nặng nào quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự. Các bị cáo Q và N thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Riêng bị cáo Q tích cực hợp tác với Cơ quan Cảnh sát điều tra trong việc phát hiện tội phạm và giải quyết vụ án nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s, t khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Q từ 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng đến 04 (bốn) năm tù.

- Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo N từ 03 (ba) năm đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự;

Tịch thu tiêu hủy: 11 gói nylon chứa tinh thể không màu, sau giám định được niêm phong trong 01 gói mang số vụ 1414/2022 (278/2022) có chữ ký niêm phong của Giám định viên và Cán bộ điều tra; 01 hộp kim loại màu đen.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu OPPO, số Imei: 866686055567712, số Imei2: 866686055567704; 01 điện thoại di động hiệu VIVO, số Imei: 861128059064995, số Imei2: 861128059064987.

Buộc bị cáo Q nộp lại 2.400.000 đồng tiền thu lợi bất chính để sung vào ngân sách Nhà nước.

Các bị cáo Q, N khai nhận hành vi như cáo trạng truy tố, không bào chữa và không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo Trần Thanh Q, Mai Hoài N tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có cơ sở xác định: Vào khoảng 15 giờ 15 phút ngày 01/3/2022 trên đường L đoạn thuộc Ấp 7, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh, Đội cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy phối hợp Công an xã T, huyện C phát hiện bắt quả tang các bị cáo Trần Thanh Q, Mai Hoài N đang lưu giữ, cất giấu chất ma túy ở thể rắn, có khối lượng 3,8445g, loại Methamphetamine mục đích bán cho người khác.

[3] Các bị cáo Q, N là người đã thành niên, có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ ma túy là chất bị Nhà nước cấm lưu hành nhưng vẫn cố ý lưu giữ, cất giấu trái phép 3,8445 gam ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine với mục đích bán cho người nghiện thì bị bắt như cáo trạng đã thể hiện. Như vậy, hành vi của các bị cáo đã cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là đúng pháp luật, đúng người, đúng tội.

[4] Hành vi của các bị cáo Q, N là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự công cộng và an toàn xã hội. Các bị cáo Q, N cùng thực hiện tội phạm với tính chất đồng phạm đơn giản. Trong quá trình thực hiện tội phạm, mặc dù giữa các bị cáo không có sự bàn bạc, phân công, tổ chức thực hiện, nhưng các bị cáo đã hiểu ý, phối hợp với nhau để hoàn thành tội phạm.

Đánh giá tính chất, mức độ tham gia, vai trò đồng phạm của các bị cáo: Bị cáo Q là người mua ma túy về phân chia thành nhiều gói nhỏ, rủ rê bị cáo N cùng thực hiện tội phạm nên trong vụ án này bị cáo Q chịu trách nhiệm chính. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi của từng bị cáo đã thực hiện mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục các bị cáo và đấu tranh, phòng ngừa chung cho toàn xã hội. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt, cần xem xét đến nhân thân, những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của mỗi bị cáo để có mức hình phạt phù hợp với từng bị cáo.

[5] Xét thấy các bị cáo Q, N có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Riêng bị cáo Q tích cực hợp tác với Cơ quan Cảnh sát điều tra trong việc phát hiện tội phạm và giải quyết vụ án nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Các bị cáo Q, N không có việc làm và thu nhập ổn định. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] Đối với 11 (mười một) gói nylon chứa tinh thể không màu, sau giám định được niêm phong trong 01 (một) gói mang số vụ 1414/2022 (278/2022) có chữ ký niêm phong của Giám định viên và Cán bộ điều tra là vật thuộc loại nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành; 01 (một) hộp kim loại màu đen là công cụ phương tiện phạm tội không còn giá trị sử dụng. Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự quyết định tịch thu và tiêu hủy.

[8] Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO, số Imeil: 866686055567712, số Imei2: 866686055567704; 01 (một) điện thoại di động hiệu VIVO, số Imeil: 861128059064995, số Imei2: 861128059064987 là phương tiện các bị cáo dùng để phạm tội nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự quyết định tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[9] Các bị cáo Q, N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[10] Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng Điều 17, Điều 38, điểm s, t khoản 1 Điều 51, Điều 58, khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Trần Thanh Q phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Trần Thanh Q 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 01 tháng 03 năm 2022.

2. Áp dụng Điều 17, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58, khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Mai Hoài N phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Mai Hoài N 03 (ba) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 01 tháng 03 năm 2022.

3. Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự;

- Tịch thu tiêu huỷ: 11 (mười một) gói nylon chứa tinh thể không màu, sau giám định được niêm phong trong 01 (một) gói mang số vụ 1414/2022 (278/2022) có chữ ký niêm phong của Giám định viên và Cán bộ điều tra; 01 (một) hộp kim loại màu đen đã qua sử dụng.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu OPPO, số Imeil: 866686055567712, số Imei2: 866686055567704; 01 điện thoại di động hiệu VIVO, số Imeil: 861128059064995, số Imei2: 861128059064987.

- Buộc bị cáo Trần Thanh Q nộp lại 2.400.000 (hai triệu bốn trăm nghìn) đồng tiền thu lợi bất chính để sung vào ngân sách Nhà nước.

(Vật chứng đang quản lý tại kho vật chứng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi theo Phiếu nhập kho vật chứng số 118/PNK ngày 08/7/2022).

4. Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Các bị cáo Q, N mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Áp dụng Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo (02);
- VKSND huyện Củ Chi (02);
- Công an huyện Củ Chi (02);
- Chi cục THADS huyện Củ Chi (01);
- TAND TP. Hồ Chí Minh (01);
- Bộ phận THA hình sự (06);
- Lưu: VT, Hồ sơ vụ án (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Sơn Hà